

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 161/2022/HS-ST

Ngày: 02 - 11 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy;

Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lợi;

Bà Nguyễn Ngọc Trang – Cán bộ Đoàn;

Bà Nguyễn Thị Mai Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký TAND tỉnh Thanh Hóa;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Thanh Thẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2022/TLST-HS ngày 12/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2022/QĐXXST-HS ngày 07/10/2022 đối với bị cáo:

Lương Văn T - sinh ngày 31 tháng 5 năm 2002, tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Kỳ (chết) và bà Vi Thị T; tiền án; tiền sự: không; tạm giữ: ngày 01/6/2022; tạm giam: ngày 07/6/2022; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo T: 1. Ông Hoàng Đức Hiếu – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Bị hại: Cháu Lương Chi N, sinh ngày 15/3/2014, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh Lương Văn N, sinh năm 1982 (bố đẻ bị hại), có mặt;

- Chị Lò Thị N, sinh năm 1989 (mẹ đẻ bị hại), có mặt.

Cùng trú tại: Thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thu Hằng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có đơn xin vắng mặt, gửi bản luận cứ cho HĐXX.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 31/5/2022, cháu Lương Chi N, sinh ngày 15/3/2014 cùng bạn là Lương Đức Trọng, sinh năm 2013 đều trú tại thôn L, xã T, huyện Như Xuân đến nhà chị Vi Thị T, sinh năm 1981 ở cùng thôn để chơi. Tại đây, cháu Na, cháu Trọng gặp Lương Văn T (là con trai chị T) đang nằm ngủ trên giường ở phòng khách.

Khi đến nhà T thì cháu Trọng, Na mượn điện thoại của T để chơi game, sau khi chơi được vài ván T lấy lại điện thoại để mở cho Trọng, Na chơi game khác vì không muốn hai cháu chơi game bằng tài khoản của mình. Khi đang mở facebook để tìm game thì T nhìn thấy một hình ảnh phụ nữ khiêu dâm, nên T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Na. T mở game trên facebook cho Trọng chơi, sau đó T xoa đầu, thò tay kéo cạp quần cháu Na xuống một đoạn nhưng không kéo được do cháu Na đang ngồi. Lúc này cháu Na đứng dậy kéo quần lên, chạy ra sau bếp để rửa chân. T chạy theo ra rửa chân cho cháu Na và bế cháu vào trong nhà. Khi đến khu vực phòng ngủ của chị T (mẹ của T) thì đặt cháu Na xuống, mở cửa phòng đẩy cháu Na vào bên trong, đóng cửa lại.

Cháu Na hoảng sợ bò lên giường thì T đứng từ phía đuôi giường dùng hai tay cầm hai chân kéo cháu Na nằm ngửa ra, T dùng 02 tay cầm hai bên ống quần của cháu Na kéo quần cháu Na xuống đến mắt cá chân, rồi dùng tay phải vỗ 02 - 03 cái vào bộ phận sinh dục, vỗ vào mông cháu Na. T tụt quần mình xuống, kéo Na hơi ngồi dậy rồi cầm tay cháu Na dí vào dương vật mình nói “*đây, nghịch đi*”, T di chuyển tay để tay cháu Na sóc dương vật của mình. Khi thấy dương vật của mình cương cứng, T bỏ tay ra thì cháu Na cũng bỏ tay ra khỏi dương vật T. T tiếp tục dùng hai tay ôm vào hông của Na, kéo cháu Na ngã ngửa ra giường. Tay trái T giữ hông, tay phải cầm dương vật đưa vào âm hộ cháu Na. Nhưng do âm hộ cháu Na nhỏ, nên T không đưa dương vật vào được. Lúc này cháu Na vừa khóc to vừa dùng tay gạt dương vật T ra nên T dừng lại, cháu Na vừa khóc vừa kéo quần lên, mở cửa chạy ra ngoài.

Đến 21 giờ cùng ngày, Lương Văn T đã đến Công an xã T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Hậu quả: Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 21h40' ngày 31/5/2022 tại Trạm y tế xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa cháu Lương Chi N

có các dấu vết: Mặt ngoài môi lớn hai bên âm hộ của Lương Chi N có vết tẩy đỏ, không sưng. Kiểm tra bên trong không phát hiện tổn thương, chảy máu.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được xác định là tại giường trong buồng ngủ nhà ở của chị Vi Thị T, trú tại thôn L, xã T, huyện Như Xuân, phòng có kích thước rộng 3,1 mét, dài 3,38 mét. Cách mép cửa bên trái phòng theo hướng từ ngoài vào trong là chân đuôi giường bên phải của giường gỗ, giường có kích thước (1,9 x 2,15) mét, đầu giường kê sát tường phía Tây Bắc, cách tường 26cm. Trên giường có một đệm màu xám có họa tiết hình bông hoa màu tím, da cam, khoảng cách từ mặt đất đến mặt đệm là 50cm, bên trên đệm trải một chiếu cói màu vàng, chiều rộng 148cm, dài 194cm. Bên trên chiếu có 02 gối màu vàng cùng loại, kích thước mỗi chiếc là (50 x 35)cm, 01 chiếc chăn màu đỏ có họa tiết hoa lá được gấp gọn, kích thước (95 x 55)cm, trên chăn có 01 vạt đánh muỗi.

Kết quả trưng cầu giám định:

- Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị xâm hại hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 47/2022/TTPY-TDTE ngày 08/6/2022 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa đối với cháu Lương Chi N: Vùng đầu, mặt, cổ, tứ chi không tổn thương; Vùng lưng, ngực, bụng không thấy tổn thương; Âm hộ, âm đạo, môi lớn, môi bé không thấy tổn thương; Vú hai bên, mông hai bên không thấy tổn thương; Lông mu chưa phát triển; Màng trinh, hậu môn, tầng sinh môn không thấy tổn thương; Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trên các mẫu đã làm; Không tìm thấy song cầu khuẩn trong các mẫu đã làm; Lương Chi N không có thai. Đã tiến hành thu mẫu dịch từ bộ phận sinh dục của Lương Chi N để tìm dấu vết sinh học, phục vụ quy trình giám định AND tìm nhiễm sắc thể Y.

- Kết luận giám định pháp y về AND số AND 94/2022/TTPY ngày 22/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Trong mẫu tắm bông phết chất bám dính trên bộ phận sinh dục Lương Chi N không có AND nhiễm sắc thể Y.

- Kết luận giám định pháp y về AND số AND 102/2022/TTPY ngày 7/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Dấu vết trên chiếc quần đùi thu giữ của cháu Lương Chi N gửi giám định không có AND nhiễm sắc thể Y. Dấu vết trên chiếc quần đùi thu giữ của Lương Văn T gửi giám định không có AND nhiễm sắc thể thường; Dấu vết trên chiếc quần lót nam thu giữ của Lương Văn T gửi giám định có AND nhiễm sắc thể thường của 01 nam giới.

- Kết luận pháp y về tình dục số TD 62/2022/TTPY-TD ngày 04/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về tình dục đối với Lương Văn T xác định khả năng hoạt động tình dục và khả năng giao hợp của Lương Văn T trong giới hạn bình thường.

Vật chứng: 01 (một) chiếc quần đùi của cháu Lương Chi N; 01 (một) chiếc quần đùi, 01 (một) chiếc quần lót nam và 01 điện thoại của Lương Văn T (tất cả đã cũ, đã qua sử dụng).

Phản dân sự: Đại diện gia đình Lương Văn T đã bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm cho gia đình cháu Lương Chi N số tiền 20.000.000 đồng, gia đình bị hại không đề nghị bồi thường thêm về phần dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lương Văn T.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS-P2 ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lương Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm c khoản 3 Điều 142 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS. Đề nghị xử phạt Lương Văn T từ 18 đến 19 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về phần bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX công nhận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ. Vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS sung quỹ Nhà nước gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO5 5G thu của bị cáo T; tịch thu để tiêu hủy 01 (một) chiếc quần đùi của cháu Lương Chi N; 01 (một) chiếc quần đùi, 01 (một) chiếc quần lót nam của bị cáo T. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo T. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS vì bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đồng tình với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo T. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17h ngày 31/5/2022 tại buồng ngủ của chị Vi Thị T, ở thôn L, xã T, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Lương Văn T đã thực hiện hành vi hiếp dâm đối với cháu Lương Chi N khi cháu Na chưa đủ 10 tuổi.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Lương Văn T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm c khoản 3 Điều 142 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo tại bản cáo trạng là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân tại nơi xảy ra tội phạm. Hành vi này cần được xử lý thật nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[4]. Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Với tính chất rất nghiêm trọng của vụ án thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt cần căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo và xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Vì bị cáo tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại các cơ quan pháp luật thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu

thú; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào. Xét việc thỏa thuận của hai bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động của bị cáo T là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 (một) chiếc quần đùi của cháu Lương Chi N; 01 (một) chiếc quần đùi, 01 (một) chiếc quần lót nam thu của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 3 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 01/6/2022.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo bồi thường cho bị hại đã xong.

Vật chứng: Tịch thu để sung quỹ Nhà nước gồm 01 (một) điện thoại di động của bị cáo Lương Văn T. Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) chiếc quần đùi của cháu Lương Chi N; 01 (một) chiếc quần đùi, 01 (một) chiếc quần lót nam. (Toàn bộ vật chứng trên đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 150/2022/TV-CTHADS ngày 12/9/2022).

Án phí: Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P2);
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA

Nguyễn Danh Lơi

Lê Thị Dung

Lê Thị Thủy

Nguyễn Thị Mai Hoa

Nguyễn Ngọc Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Nguyễn Danh Lôi

Lê Thị Dung

Lê Thị Thủy

Nguyễn Thị Mai Hoa

Nguyễn Ngọc Trang